

BẢNG THỐNG KÊ DANH MỤC CÁC MÁY CHỦ, THIẾT BỊ MẠNG
TẠI TRUNG TÂM DỮ LIỆU CỦA TRƯỜNG
(Tính đến tháng 05/2024)

STT	Tên thiết bị	Chức năng/Tính năng	Số lượng	Ghi chú
A. Các thiết bị mạng				
1	HPE 10504	Core switch - 1 x 24 ports 1/10GBASE-T Module - 1 x 48 ports 1/10GbE SFP+ Module - 4 x 1.2Tbps Type D Fabric Module	01	
2	Cisco 7609	Edge Router - 02 x 1Gbps SFP Port - 48 x 1Gbps UTP Port	01	
3	Cisco 3560G-24TS	- 24 x 1Gbps UTP Port - 04 x 1Gbps SFP Port	04	
4	HP 5406	Core switch Nhà điều hành - Modular Core Switch, 6-Slots - Switching capacity: 960Gbps - Throughput: 570 Mpps - 02 x Management/Supervisor Engine Mod - 02 x HPE 8-port 10GBASE-T Module - 01 x HPE 20-port Gig-T & 4-port SFP Module	01	
5	Checkpoint 15600	Tường lửa Internet - Firewall throughput 30 Gbps - NGFW throughput: 5.2 Gbps - Threat Prevention: 2.5 - Concurrent Connections: 3.2M - New connections per second: 185K	01	
6	Fortinet 1000D	Tường lửa Internet - Firewall throughput: 52 Gbps - NGFW throughput: 5 Gbps - Concurrent Connections: 11M - Threat Protection: 4Gbps - New connections per second: 280K	02	
7	Fortinet	Tường lửa Internet (Dự phòng)	01	
8	Barracudar 961	Tường lửa ứng dụng - Throughput: 5 Gbps - Backend Servers Supported: 150-300 - HTTP Transactions Per Second: 180,000 - HTTP Connections Per Second: 30,000 - HTTPS Transactions Per Second: 50,000 - Concurrent Connections: 1.8M	01	

STT	Tên thiết bị	Chức năng/Tính năng	Số lượng	Ghi chú
9	Brocade	SAN Switch - 24-port FC 16Gb Switch, 24-port Activated - 16 x HPE 16Gb Short Wave B-Series SFP+ Transceiver	04	
10	Ruckus Controller	Ruckus wifi controller	04	
B. Các máy chủ vật lý				
11	HPE BL660c Gen9	Máy chủ - 4 x E5-4620v4 - 512GB RAM 2Rx4 PC-2400T-R - 2 x 120GB SATA SSD - 2 x 8GB Flash Media Kit - HP Smart Array P246br/1G FIO Controller - 4-port 20Gb FlexFabric - VMware for 04 CPU	10	
12	Dell R740	Máy chủ - 1 x Xeon Gold-6240 2.6 GHz - 4 x 32GB RAM - 2 x 800GB SAS SSD - 3 x 2TB 7.2k NLSAS HDD	03	
13	HPE DL380 Gen9	Máy chủ - 2 x CPU E5-2650 v3 @ 2.30GHz - 128GB RAM - 2TB SSD	04	
14	IBM X3650 M4	Máy chủ - 2 x CPU E5504 @ 2.00GHz - 16GB RAM - 300GB HDD	03	
15	IBM X3650 M3	Máy chủ - 2 x CPU X5650 @ 2.67GHz - 28GB RAM - 900GB HDD	02	
16	IBM X3650 M2	Máy chủ - 2 x CPU E2650v2 @ 2.60GHz - 64GB RAM - 2.7TB HDD	03	
17	HP DL380 G6	Máy chủ - 1 x CPU E5540 @ 2.53GHz - 22GB RAM - 300GB HDD	01	
18	HP DL380 G5	Máy chủ - 2 x CPU X5460 @ 3.16GHz - 8GB RAM - 300GB HDD	03	
C. Các thiết bị lưu trữ				
19	HPE 3PAR 8200	SAN Storage	01	

STT	Tên thiết bị	Chức năng/Tính năng	Số lượng	Ghi chú
		- Dual Controller/Engine - 64GiB (68GB) Cache - Total cache up to 830 GiB (890GB) - 8 x HP 3PAR 8000 480GB SAS SFF SSD - 16 x HP 3PAR 8000 1.2TB SAS 10K SFF HDD - 24 x HP 3PAR 8000 4TB SAS 7.2K LFF HDD - 8 x 16 Gb/sec Fibre Channel Ports		
20	Dell EMC SCv3000	SAN Storage - Dual Controller - 16 x 6TB 7.2k SAS - 8 x 16Gb FC	01	
21	HPE StoreOne	Server Storage - 12 x 4TB 7.2K SAS HDD - 2-port 10Gb SFP+ + 2-port 8Gb FC HBA	01	
22	HPE MLS 2014	Tape Storage - 1 x LTO-7 FC Tape Drive - 24 x LTO-7 Data Cartridge	01	
23	Synology RS3621RPxs	NAS Synology - 12-bay RackStation - 6 Core 2.2 GHz - 8GB RAM	01	
24	Synology DX517	NAS Synology - 5-bay expansion unit supporting both 2.5" and 3.5" SATA drives	01	
25	Synology DS723+	NAS Synology - 2-bay - CPU: AMD Ryzen R1600 2-core 2.6 (base) / 3.1 (turbo) GHz - Memory: 2GB DDR4 ECC	01	
D. Các máy chủ ảo				
26	Máy chủ ảo	Quản lý - điều hành - Quản lý hệ thống - Hệ thống tích hợp, phần mềm	30 122	
27	Máy chủ ảo	Đào tạo trực tuyến	20	
28	Máy chủ ảo	Phục vụ nghiên cứu	59	

Cần Thơ, ngày 26 tháng 5 năm 2025

TT. CHUYỂN ĐỔI SỐ & TT
GIÁM ĐỐC

NGƯỜI LẬP BIỂU**Lưu Trùng Dương****Trần Nguyễn Khải Minh**